



BẢN TIN HẢI QUAN Số 4414 (Từ 10/11 - 15/11/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 3
---	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 901/XNK-TMQT Ngày 31/10/2014	Thu hồi mã số TNTX thực phẩm đông lạnh của doanh nghiệp.
Công văn 13277/TCHQ-GSQL Ngày 31/10/2014	Chủ trương thành lập kho ngoại quan của Công ty TNHH Đầu tư Phúc Đồng.
Công văn 13288/TCHQ-GSQL Ngày 31/10/2014	Chủ trương thành lập kho ngoại quan của Công ty TNHH DV hàng hóa quốc tế Nội Bài.
Công văn 13316/TCHQ-TXNK Ngày 03/11/2014	Thanh lý hàng hóa nhập khẩu miễn thuế.
Công văn 16037/BTC-TCHQ Ngày 04/11/2014	Trao đổi nội dung dự thảo Thông tư quy định thủ tục hải quan và quản lý xe ô tô, xe gắn máy của các đối tượng được phép nhập khẩu, tạm nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại.
Công văn 16051/BTC-CST Ngày 04/11/2014	Chính sách thuế giá trị gia tăng với hàng hóa nhập khẩu của dự án "Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Yên Viên - Lào Cai.
Công văn 13551/TCHQ-TXNK Ngày 07/11/2014	Miễn thuế lô hàng gửi từ Hàn Quốc đến Việt Nam cho Văn phòng đại diện tại Hà Nội cho trẻ bảo trợ..
Công văn 13583/TCHQ-TXNK Ngày 07/11/2014	Phân loại mặt hàng nhập khẩu là bộ linh kiện để sản xuất lắp ráp xe đầu kéo.
Công văn 13586/TCHQ-TXNK Ngày 07/11/2014	Miễn khoản nợ tiền chậm nộp tiền thuế GTGT nộp thay sau sáp nhập.
Công văn 16223/BTC-TCHQ Ngày 07/11/2014	Hướng dẫn xử lý thuế đối với hàng xuất khẩu bị trả lại quá thời hạn 365 ngày.
Công văn 16224/BTC-TCHQ Ngày 07/11/2014	Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hoàn thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu bán cho doanh nghiệp khác để sản xuất hàng xuất khẩu.
Công văn 1488/GSQL-TH Ngày 10/11/2014	Khu vực lưu giữ hàng hóa tạm nhập, tái xuất gửi kho ngoại quan.



Công văn 13587/TCHQ-GSQL Ngày 10/11/2014	Xác định địa điểm làm thủ tục hải quan đối với đối với nguyên liệu để sản xuất rượu xuất khẩu.
Công văn 13597/TCHQ-TXNK Ngày 10/11/2014	Ghi nhận vướng mắc về việc tính chậm nộp của nguyên liệu vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu chuyển tiêu thụ nội địa.
Công văn 13610/TCHQ-QLRR Ngày 10/11/2014	Vướng mắc liên quan đến nhập thông tin về một số đối tượng vi phạm là tổ chức không có mã số thuế trên Hệ thống thông tin quản lý vi phạm (QLVP14).
Công văn 16327/BTC-TCHQ Ngày 10/11/2014	Hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam quá hạn 365 ngày.
Công văn 13628/TCHQ-TXNK Ngày 11/11/2014	Thanh lý hàng hóa nhập khẩu.
Công văn 13629/TCHQ-PC Ngày 11/11/2014	Trả lời vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện quy định về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.
Công văn 13630/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2014	Nhập khẩu xe ô tô đã qua sử dụng.
Công văn 13639/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2014	Thực hiện hợp đồng gia công trong lĩnh vực thiết kế, đóng mới tàu du lịch, tàu chuyên phục vụ dầu khí, tàu cá các loại.
Công văn 13640/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2014	Tiêu hủy hàng hóa gửi kho ngoại quan.
Công văn 13648/TCHQ-CCHĐH Ngày 11/11/2014	Hướng dẫn thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia tại cảng biển.
Công văn 13649/TCHQ-CCHĐH Ngày 11/11/2014	Hướng dẫn thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia tại cảng biển.
Công văn 13661/TCHQ-HTQT Ngày 12/11/2014	Thực hiện bước 4 mô hình kiểm tra một cửa, một điểm dừng tại cửa khẩu Lao Bảo- Đen-sa-văn.
Công văn 13670/TCHQ-KTSTQ Ngày 12/11/2014	Xử lý vướng mắc trong công tác phúc tập hồ sơ hải quan.
Công văn 13733/TCHQ-TXNK Ngày 12/11/2014	Xử lý thuế xăng dầu dùng cho phương tiện vận tải tự hành.
Công văn 13734/TCHQ-TXNK Ngày 12/11/2014	Nhập khẩu mặt hàng phôi thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm.
Công văn 13738/TCHQ-TXNK Ngày 12/11/2014	Xử lý nợ thuế đã quá 10 năm.
Công văn 13741/TCHQ-TXNK Ngày 12/11/2014	Phân loại hàng hóa mặt hàng kem trị mụn trứng cá.



Công văn 13742/TCHQ-TXNK
Ngày 12/11/2014

Thông tư 33/2014/TT-BNNPTNT
Ngày 30/10/2014

Tính chậm nộp đối với nguyên liệu vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu chuyên tiêu thụ nội địa.

Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Tính chậm nộp đối với nguyên liệu vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu chuyên tiêu thụ nội địa.

Công văn 13742/TCHQ-TXNK
Ngày 12/11/2014

Hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam quá hạn 365 ngày.

Công văn 16327/BTC-TCHQ
Ngày 10/11/2014

Thanh lý hàng hóa nhập khẩu.

Công văn 13628/TCHQ-TXNK
Ngày 11/11/2014

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc tính chậm nộp đối với nguyên liệu vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu chuyên tiêu thụ nội địa. Theo quy định, trường hợp người nộp thuế được áp dụng thời hạn nộp thuế theo thời hạn bảo lãnh 275 ngày, trong thời gian bảo lãnh cơ quan hải quan đã đồng ý được chuyên tiêu thụ nội địa với lý do đối tác nước ngoài hủy hợp đồng xuất khẩu thì không bị tính chậm nộp. Do đó, trường hợp Công ty nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu đã thực hiện bảo lãnh và chuyên tiêu thụ nội địa trong thời hạn bảo lãnh do phía nước ngoài hủy hợp đồng thì không tính chậm nộp đối với lượng nguyên liệu chuyên tiêu thụ nội địa.

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam quá hạn 365 ngày. Theo đó, hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam được xét hoàn thuế xuất khẩu đã nộp và không phải nộp thuế nhập khẩu. Trường hợp quá 365 ngày cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế, không thu thuế, kiểm tra cụ thể và báo cáo Tổng cục Hải quan để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý từng trường hợp cụ thể. Cơ quan hải quan căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ gốc lô hàng xuất khẩu, lô hàng tái nhập trở lại để sửa chữa, tái chế; sổ sách, chứng từ kế toán; việc thanh toán tiền hàng đối với hàng hóa trả lại; các giao dịch có liên quan ... nếu xác định hàng hóa nhập khẩu trở lại Việt Nam là hàng hóa đã thực xuất khẩu trước đây và chưa qua quá trình sản xuất, gia công, sửa chữa hoặc sử dụng ở nước ngoài, thì hoàn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp theo quy định.

Công văn này giải đáp vướng mắc về việc thanh lý hàng hóa nhập khẩu. Theo đó, trường hợp của Công ty là doanh nghiệp có trụ sở trong khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo thanh lý hàng hóa đã nhập khẩu để tạo tài sản cố định theo hình thức bán vào nội địa thì thực hiện thủ tục Hải quan như đối với hàng hóa từ khu phi thuế quan vào nội địa theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính. Công ty phải cung cấp cho doanh nghiệp nội địa đầy đủ hồ sơ, số liệu để doanh nghiệp nội địa kê khai số tiền thuế phải nộp theo quy định.



Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hoàn thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu bán cho doanh nghiệp khác để sản xuất hàng xuất khẩu.

Công văn hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hoàn thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu bán cho doanh nghiệp khác để SXKK. Theo đó, để xử lý hoàn thuế cho số nguyên liệu nhập khẩu dùng để SXKK, trong trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu cung ứng cho doanh nghiệp khác để SX hàng XK, cơ quan Hải quan kiểm tra hồ sơ do Công ty xuất trình; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, chứng từ thanh toán qua ngân hàng, các giao dịch có liên quan của Công ty với doanh nghiệp nội địa. Kết quả kiểm tra nếu xác định NVL nhập khẩu của Công ty cung ứng cho doanh nghiệp nội địa chưa bao gồm thuế nhập khẩu đã được dùng để SX hàng XK và hàng hóa đã thực xuất khẩu thì xử lý hoàn thuế nhập khẩu đối với NVL của Công ty đã bán cho doanh nghiệp nội địa tương ứng với tỷ lệ NVL cấu thành trong sản phẩm xuất khẩu của doanh nghiệp nội địa.

Trên cơ sở số lượng hàng hóa doanh nghiệp nội địa đã xuất khẩu, Công ty lập hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu đã cung ứng, bao gồm:

- Công văn yêu cầu hoàn thuế, không thu thuế đối với hàng xuất khẩu; số tiền thuế đã nộp, chứng từ nộp thuế, số lượng NVL nhập khẩu đã bán cho DN nội địa cấu thành trong sản phẩm xuất khẩu, số tiền thuế nhập khẩu xin hoàn; cam kết trong giá bán nguyên liệu cho DN nội địa chưa bao gồm thuế nhập khẩu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai.

- Tờ khai nhập khẩu nguyên liệu (Nộp 01 bản chính);

- Chứng từ nộp thuế nhập khẩu (Nộp 01 bản chụp);

- Chứng từ thanh toán hàng nhập khẩu (Nộp 01 bản chụp);

- Bảng kê chi tiết các tờ khai nhập khẩu nguyên liệu đề nghị hoàn thuế;

- Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với DN nội địa trong đó ghi rõ giá bán chưa bao gồm thuế nhập khẩu (Nộp 01 bản chụp);

- Hóa đơn bán hàng của Công ty cho DN nội địa;

- Tờ khai xuất khẩu của DN nội địa (Nộp 01 bản chụp có xác nhận của DN nội địa);

- Hợp đồng xuất khẩu sản phẩm của DN nội địa (Nộp 01 bản chụp có xác nhận của DN nội địa);

- Định mức sản xuất của DN nội địa;

- Chứng từ thanh toán hàng xuất khẩu của DN nội địa (Nộp 01 bản chụp);

Các giấy tờ bản chụp phải có xác nhận sao y bản chính. Thời hạn xét hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu tối đa là 365 ngày kể từ ngày mở tờ khai nhập khẩu. Sau khi hoàn thuế nhập khẩu cho Công ty cơ quan hải quan thông báo với cơ quan thuế địa phương để thu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung (nếu có).

Công văn 16224/BTC-TCHQ

Ngày 07/11/2014